

Đàn - bà

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

Nº A/18091

MỖI SỐ 0\$10

Thư từ và ngân-phiếu
xin gửi về:

La Directrice du
TUAN-BAO DAN-BA
76, VIÉLÉ — HANOI

BA THÁNG. . . 1\$30

SÁU THÁNG. . . 2\$50

MỘT NĂM. . . 5\$00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

TUẦN - BÁO XUẤT - BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ 3 — SỐ 107 — 6 JUIN 1941

NÓI CHUYỆN VỀ CHỮ' QUỐC NGŨ'

Hôm thứ năm trước, tại Hà-Nội đã cử hành lễ khánh thành đài kỷ-công cổ Á Lịch Sơn Đắc-Lộ người được coi là đã phát sinh ra chữ quốc ngữ của ta.

Vì những trường hợp gì mà một vị giáo sĩ phương Tây lại thành ra một người có công với chữ nước nhà như thế? Muốn biết, chúng tôi tưởng nên thuật lại với các bạn cái đoạn lịch sử nước nhà lúc mới bắt đầu giao thiệp với người Âu châu, tức là giữa lúc Trịnh Nguyễn phân tranh, Trịnh chiếm xứ Bắc, Nguyễn chiếm xứ Nam vậy.

Thừa ấy người Bồ Đào Nha buôn bán ở Áo Môn bên Tàu (Mã Cao gần Hồng Kông) thường đáp tàu sang nước Nam buôn bán, và đem theo cả mấy ông cố đạo, vì hồi ấy ở Macao đã thành lập một nhà giòng về đạo Thiên-Chúa: Giòng tên (Jésuites). Hai vị cố đạo thứ nhất cũng người Bồ-đào đặt chân lên đất Tourane vào tháng giêng năm 1615. Hai ông được chúa Nguyễn là Sãi-Vương cho phép lập nhà thờ, giảng đạo. Thấy việc truyền-giáo ở xứ Nam được thịnh, giòng Tên có ý ập một giòng nữa ngoài xứ

Bắc, bèn cử một vị giáo sĩ ra Bắc xem xét trước tình hình. Chúa Trịnh-Tráng tiếp đãi vị giáo sĩ ấy rất tử tế, cho phép truyền giáo. Một giòng đạo thành lập ở Bắc Kỳ và cổ Đắc Lộ được cử ra cai quản.

Cố sinh tại tỉnh Avignon nước Pháp, rồi Âu Châu sang Áo Môn là trí mong được đi truyền giáo bên Nhật-Bản.

Song gặp lúc bấy giờ bên Nhật đang cấm đạo dữ — các giáo dân Nhật phải sang lánh nạn ở bên ta — nên cổ Đắc Lộ phải sang Nam-Việt, đến Tourane. Cố học tiếng Việt Nam rất thạo nên giòng Tên ở Bắc thành lập xong, cổ được cử ra cai quản liền. Cổ ở Bắc kỳ luôn ba năm (1627-1630) rồi bị Trịnh Tráng đuổi về Áo Môn. Năm 1640 lại sang nước Nam, vào trong Nam ở, nhưng chúa Nguyễn mới là Công-thượng-Vương có ý ghét đạo, nên cổ Đắc Lộ không ở được một thời gian nào lâu cả, chỉ khi đi khi về. Đến năm 1645 thì bị đuổi hẳn, cấm không được trở lại nước Nam nữa.

Chính trong thời kỳ giảng giáo ngắn ngủi ấy, cổ Đắc Lộ làm ra được quyển tự điển

tiếng Việt-Nam ra tiếng la tinh và tiếng Bồ-đào. Đó là quyển sách thứ nhất phiên dịch quốc âm ta ra văn tây làm thành nguồn gốc chữ quốc ngữ bây giờ.

Song quả có như bài diễn văn của ông Nguyễn văn Tố đọc hôm lễ khánh thành đài kỷ công, thì cổ Đắc Lộ chỉ là một người có công thứ nhất in sách tự điển chữ quốc-ngữ và truyền bá nó ra chứ không phải là người đã sáng

Thống chế Pétain đã nói

Ta mong rằng thanh-niên Pháp yêu dấu của ta sẽ nhận lấy cái khẩu-hiệu « Phụng - sự » và vững lòng tin vào vận-mệnh Tổ-quốc.

tác ra cách phiên dịch nam-âm ra văn tây.

(Xem tiếp trang 5)

TẠI SAO CÓ SỰ' PHU BAC

II

Có đầu như bấy giờ, cuộc nhân duyên chắt chường hơn là một sự mua bán giữa hai mụ hàng chợ điêu ngoan. Hôm nay anh đính hôn với cô X. Nhưng nếu mai anh thấy cô Y đẹp hơn, giàu hơn, anh không ngần ngại gì mà không hối hôn ngay với cô X. Người đàn ông đã có vợ rồi thì lừa dối vợ ngay trước mắt vợ, phụ rẫy vợ rất nhẫn tâm, hành hạ vợ, bỏ vợ đói trong khi vung phí mua vui với « người yêu ». Tóm lại đàn bà chúng ta bị đàn ông bây giờ họ khinh thường quá. Và sự khinh thường ấy có nhiều nguyên nhân. Thứ nhất là cái ý nghĩ gia đình bị khủng hoảng: người thanh niên không tin tưởng cái tính

thần gia tộc, không cho gia đình một cái ý nghĩa tôn trọng, không nghĩ rằng: gia đình là một cứu cánh tất nhiên của ái tình chính đáng. Đã khinh thường gia đình thì người đàn bà là linh hồn của gia đình làm thế nào mà được vì nề. Thêm vào đấy người thanh niên có bao nhiêu sự cảm dỗ nó khích động cái dục tính. Rồi đến luân lý của xã hội bây giờ cũng dễ dãi quá dễ nuông chiều họ thêm hư. Sự ngoại tình ở người đàn bà được dung chế và bày tỏ ra trong sách báo thì sự ngoại tình của người đàn ông càng được dung chế hơn — có thể nói là được khuyến khích nữa — Luôn thế, những người đàn bà bây giờ, nói

Xem tiếp trang 10



MỘT ĐỘC GIẢ (Nam-dịnh)

Thanh thực khuyên cô chớ nên dễ lòng để bị rung động như thế. Đáng yêu một người và khi đã yêu thì phải tính chuyện trăm năm. Đừng như những cô gái lãng mạn tự phụ là đã cảm đề sắp thanh niên nào cũng có cảm tình rồi hư thân mất nết!

ÔNG THANH VÂN-Đề tránh mọi sự lời thôi, đối với pháp luật, và tự tỏ ra một người thanh niên đứng đắn quyết tính chuyện trăm năm với cô H. M. thì ông nên viết cho gia đình cô và yêu cầu sự đã lỡ rồi thì nên cho hai người kết hôn chính thức. Tôi chắc nhà cô H. M. phải bằng lòng.

HỎI. — Chồng tôi rất yêu tôi, song bó buộc tôi gặt gao và hay ghen bóng gió quá. Hễ tôi mặc áo đẹp và trang điểm thì nói là tôi lăng lơ muốn trai ngó. Lại nhà chị em bạn tôi chơi hay đi dạo mát về thì cần răn tôi. Làm sao cho chồng tôi hết tính ghen bóng gió đi. Chúng tôi chưa có con.

BÍCH LOAN (Banian)

TRẢ LỜI. — Tôi không có ý khuyên bà buông lỏng đối với chồng. Nhưng tùy từng hoàn cảnh, người vợ phải biết buông để giữ cái tự do chính

đáng của mình, giữ lấy nhân cách của mình. Giả dụ như trong cảnh của bà bây giờ, bà tự biết lòng mình chính đính mà cứ để ông chồng bó buộc gặt gao thế, thì được trót ông càng quá quắt lên rồi có một lúc bà thấy bà còn kém hơn địa vị một kẻ nô lệ ở bên ông. Bà nên cương quyết một cách khôn ngoan để dần dần lấy lại tự do của bà. Có việc phải đi bà cứ đi, lúc về ông cần nhắc bà nên gắng giữ cho ông hiểu. Dù ban đầu vợ chồng có vì thế mà lạnh nhạt hoặc sô sát nhau, bà cũng đừng lui. Cứ thế rồi cái tính ghen bóng gió của ông sẽ mất dần. Ghen quá đáng không phải là tại yêu mà tại ích kỷ hẹp hòi thái quá và ghen có khi chỉ là một thói quen. Cái thói quen ấy mà bà biết buông ra sẽ mất như những thói quen khác, chắc chắn thế. Tôi còn mong bà sẽ có một đứa con để giữ cái cuộc hôn nhân tự do giữa hai ông bà khỏi bị cái tính ghen tai hại của ông dọa nạt làm tan vỡ.

HỎI. — Trước tôi có quen một người bạn gái, tuy không nói ra nhưng tôi hiểu tình yêu đã vương vấn quanh chúng tôi. Tôi mượn người đến hỏi cô, cha mẹ cô bảo tùy ý cô, hỏi thẳng cô, cô không từ chối mà cũng không nhận lời. Cô nói cô chưa thể lấy chồng được. Cho là cô từ chối khéo léo tôi lấy vợ khác.

Bây giờ nhận một sự tình cờ, gặp cô, cô tỏ ý mến tiếc tôi rất thật tình và còn trách móc tôi nữa. Thì ra cô muốn dùng thời gian để thử thách

(Xem tiếp trang 11)

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

thanh niên

của MINH-PHÚ (NHẬT-LỆ)

Mấy báo hàng tuần đã ra những số đặc biệt thanh-niên.

Một tờ báo hàng ngày cũng có lần đã ra trang phụ trương đặc biệt thanh-niên.

Người ta đã đặc biệt chú ý đến thanh-niên.

Người ta đã đặc biệt sốt sắng với thanh-niên.

Đáng khen.

Từ thanh-niên đồng ruộng đến thanh-niên tỉnh thành, từ thanh-niên thất học đến thanh-niên trí thức, từ thanh-niên kiêu mầu đến thanh-niên truy lạc, người ta đã nói nhiều và về mọi phương diện. Người ta tỏ ra rất sáng suốt nhìn thẳng vào thanh-niên.

Đáng khen!

Người ta hiểu thanh-niên.

Nhưng...

Người ta hiểu lắm (nếu không muốn nói: không hiểu) hai chữ thanh-niên.

Thanh-niên là gì? Là tuổi trẻ. Người thanh-niên là người trẻ tuổi, bất luận con trai hay con gái. Thế mà người ta không chịu hiểu thế cho. Thanh-niên theo lời nói và công việc người ta làm, là hai chữ chỉ dành riêng cho nam giới. Ta hãy mở số đặc biệt thanh-niên của Hà-nội Tân-văn do ông Vũ-ngọc-Phan chủ trương. Từ đầu đến cuối, trong những bài nói, về thanh-niên, đồ ai tìm thấy bóng dáng một bạn gái? Và Vũ-tiên-Sinh nói một cách hùng hồn: « Thanh-niên là tương lai của một nước. » Thì ra người ta không cho phụ nữ chúng ta dự vào việc nữa! Người ta gạt chúng ta ra ngoài xã hội!

Xin hỏi người ta chỉ hiểu lắm rằng chỉ phải khỏe mới là nền tảng quốc gia, hay người ta cho phát yếu là hèn, không đếm xỉa tới.

Nếu đúng trường hợp thứ hai thì đáng thương cho người ta quá!

Phụ nữ Việt-Nam tuy kém phụ nữ nước ngoài, nhưng cũng có nhiều người — trình độ trí thức khá cao — đã chiếm những địa vị cao sang trong xã hội cũng có người — mà bọn tu mi đã thi nhau khen ngợi lòng can đảm — đã quên mình dâng vào đội quân hồng-thập-tự khi nước lâm nguy. Chúng tôi không tự

phụ khi nói thế. Chúng tôi chỉ tự tin và nói sự thực. Và nói thế, không phải là chúng tôi muốn tranh dành một địa-vị trong xã-hội, chúng tôi chỉ mong người ta hiểu rằng: muốn biết trình độ một quốc dân, không thể không nói đến phụ nữ được, nhất là thanh-niên phụ nữ.

« Đi học để làm gì? »

« Về quốc văn, về pháp văn, bạn thích đọc sách gì và vì sao? »

Nếu người ta mang những câu hỏi ấy phỏng vấn các học sinh trường Bảo-hộ, các sinh viên trường Đại-học, người ta, thưa ông Vũ-ngọc-Phan, có thể mang những câu hỏi ấy phỏng vấn các nữ sinh trường Pim-prenelle, Brioux, Hoài-Đức, Đồng-Khánh...

...Khi người ta hiểu đúng nghĩa hai chữ thanh-niên.

NINH-PHÚ (NHẬT-LỆ)

Giới thiệu sách báo

Chúng tôi nhận được:

1) Thanh-Nghị tuần báo tòa soạn ở phố Rollande số 65 — Hanoi, mỗi số 0\$12.

2) Cuốn « Travail, Famille Patrie » của Paul Munier.

3) Tiếng đàn của Hoàng-Đạo-Đời Nay xuất bản.

4) Ngọn đèn dầu lạc của Nguyễn-Tuân, Mai-Linh xuất bản.

5) Emploi des verbes auxiliaires en Français.

6) Comment faut il corriger une dissertation morale

7) Guide de la langue française.

8) Histoire de Cléopâtre

9) Comment expliquer une fable de La Fontaine

10) Tân-quốc-Văn

Sáu cuốn sau này của Lê-công-Đắc.

11) Tri-Tân tạp-chí đã xuất bản số 1. Tòa trụ sự 195 rue du Coton — Hanoi.

Xin giới thiệu cùng bạn đọc

T. B. Đ. B.

« Une France neuve surgira de votre ferveur »

Souscrire a l'édition:

« Paroles du Maréchal »

c'est accomplir un acte de foi

Editions du Gouvernement Général de l'Indochine. Ouvrage vendu au bénéfice de l'Assistance Franco-Indochinoise aux Victimes de la Guerre.

Dans toutes les librairies — Prix 0\$50

Con ai?

CHUYỆN DÀI

(Tiếp theo)

Họ thân nhau hơn chị em ruột nhiều. Họ hi sinh cho nhau như đôi trai gái trong thời kỳ vị hôn. Rồi bỗng một người có kẻ dạm hỏi. Thế là kẻ sắp bị cô độc kia cảm thấy sự lẻ loi y như một người vợ sắp bị người chồng ruồng bỏ. Trước còn ghen tức bóng gió, còn cãi cọ sau hóa quyết liệt với nhau như hai kẻ thù. Cái «ca» của em với Trinh bây giờ cũng thế, em đã hiểu chưa?

— Có lẽ lắm, nhưng vậy ra ở đời không có cái tình bè bạn à?

— Sao lại không. Song đời đã lạm dụng chữ bạn quá. Ai cũng là bạn. Cô nhân nói: «Ở đời được một tri âm cũng nhiều» có ý bảo ta rằng kiếm được một người bạn rất khó! Khó nên quý. Một người bạn! Còn gì đáng ước ao hơn. Một người bạn. Người ấy là cha mẹ ta, sẽ vì ta mà hi sinh đủ mọi đàng. Người ấy là vợ hay chồng ta, sẽ vì ta mà quên mình. Ta có thể gửi vợ con mà không sợ, gửi tiền bạc mà không lo, gửi tâm sự mà không lộ.

— Vậy ra bạn hơn cả vợ con à!

— Hơn hẳn chứ. Những khi người đàn ông có một tâm sự, một chí khí vẫn phải giấu kín vợ con, riêng với bạn thì không bao giờ giấu.

— Em không tin. Em tưởng như em đối với anh, em không bao giờ giấu anh, tiếc anh cái gì cả.

Huỳnh mỉm cười không trả lời. Ngọc nghi ngờ hỏi:

— Sao anh cười! Anh không tin em à?

— Anh tin lắm chứ, nhưng anh hỏi thật nhé?

— Anh cứ hỏi.

của CÔ TRINH

— Em đối với anh thế, em có cần điều kiện gì không?

— Không, quyết không!

— Anh lấy thêm một người vợ nữa, em nghĩ sao?

— Không được, không được! Em sẽ giết anh.

— Đấy nhé, đấy nhé! Đó là một điều kiện rồi. Em đã thấy rõ sự ích kỷ ở trong tình vợ chồng chưa? Người vợ chỉ hi sinh cho mình khi nào mình thuộc quyền sở hữu của vợ! Đối với bạn, không thế, người bạn hi sinh cho mình, không bao giờ đòi mình một điều kiện gì cả! Em có biết truyện Quân Trọng và Bào Thúc ngày xưa không?

— Em không cần biết. Em chỉ biết rằng em yêu anh, em sẽ làm vợ anh, anh lấy một người vợ nữa không được với em. Em chỉ biết có thế thôi.

— Là rồi mà chơi, chứ ai đã lấy thêm vợ mà lòng lộn lên nào!

— Em đã giết anh đâu mà anh sợ.

— Anh chả sợ! Sống chết đã có số.

— Anh bướng lắm.

— Có em bướng và dẻo dề thì có.

Hai người ngồi im. Huỳnh hỏi vợ vẫn:

— Em có thấy chúng ta đã bước vào một đoạn đường khác rồi không?

— Nghĩa là...

— Nghĩa là đương ở trong thời kỳ quý mến chúng ta đã sang thời kỳ lo ngại gay gắt. Ấu cũng là một luật dĩ nhiên của «tình ái» Rồi từ thời kỳ gay gắt nếu chúng ta không biết giữ gìn, chúng ta sẽ tụt xuống cái giốc tâm thương



Ngọc phì cười;
— Anh dạy em khoa
kỹ-hà-học nữa.

— Không! Ai-tình-
học,

— Anh dạy đi, em
xin học.

— Đoạn A này là
đoạn mới yêu nhau.
Mới yêu nhau thì chỉ
biết hi sinh cho nhau
tín nhau và quý mến
kính trọng nhau. Cái
đoạn này là một đoạn
êm đềm nhất, ngây
ngất nhất. hay nói
một cách tiên thuyết:
tên thơ nhất. Khi

mà bao nhiêu trai gái đương
sống một cách vô nghĩa và
bần thủ!

— Em chịu không hiểu nổi
cách diễn tả tư tưởng của anh.

— Tại em không rõ khoa
tâm lý và thiếu kinh nghiệm

— Thì anh phải làm thế nào
cho em hiểu chứ.

Huỳnh rút cái bút và mảnh
giấy, gạch một nét giải rồi
chia nét ấy ra làm ba đoạn A,
B, C.

bước sang đầu đoạn B, ái tình
trở nên nồng nàn hơn vì
muốn gần nhau hơn. Sự nồng
nàn ấy sẽ đem đến cho ta
những sự lo ngại vẫn vợ
không đâu. Anh gửi cho chị
một lá thư, chị chậm trả lời,
anh dâm buồn, dâm nghĩ ngợi.
Trước thì còn cho chị không
sốt sắng, sau lại tưởng tượng,
chị không chung thủy. Trái
lại, chị đối với anh cũng thế.
Anh và chị coi nhau là vật sở
hữu của riêng mình. Lăn lăn

DOCTEUR HY

18, Rue Richaud — Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

Chuyên môn về bệnh

hoa liễu, bệnh đàn bà

ET QUẢ CUỘC THI TÂM-LÝ

Sau khi nghe bà Phạm quang Định cả cho người bạn gái sáu số của chúng ta, nhất là sau khi thấy bà Định đem con « dao tâm lý » mở sẽ trái tim của namphái, thì hẳn các bạn — nếu các bạn là ông chồng họ — tất cũng phải « tắc lưỡi » cảm phục những lý lẽ hùng hồn ấy, và biết đâu các bạn không « tắc lưỡi » cái thứ hai, cổ đề « con lợn » (con heo) ở trong người mình xuống để bước lên bậc siêu nhân chỉ biết có tình yêu, tình thân và cao thượng !

Bây giờ đến lượt bà Trịnh Phong. Các bạn hãy lắng tai nghe. Đây không phải là một văn phẩm song là kết quả của một sự tưởng tượng rất mạnh, rất ngộ nghĩnh có thể đem cho ta một nụ cười trong lúc ta đợi một sự giải quyết rõ ràng hơn. Bà Trịnh-Phong cảm động về hoàn-cảnh của người trong cuộc đến quên hẳn mình, tự đặt mình vào phậnbạc rồi viết thành một truyện theo thể song thất lục bát làm bài dự thi :

III

Chàng vui vẻ làm nơi công-sở,
Thiếp sinh-tươi hơ hờ mừng duyên.
Mãi mãi trong thú đoàn-viên,
Mục con thơ với một thiên ái-tình.
Nhưng cuộc thế phù-sinh bề khổ,
Ai làm nên bao chỗ thương đau ?
Chiến-tranh ở những đâu đâu,
Lửa bùng sóng dậy năm châu gợn lòng.
Dân sự ở Hải-phong tập nập,
Nào tất đến nào tập phòng không
Trong khi bối rối lung tung,
Mẹ mìn xuất hiện ở vùng tỉnh ta.
Con nhỏ đại hay ra bên lộ,
Một buổi trưa bị đổ đem đi.

Gia đình vắng tiếng tiền-nhi,
Sớm trưa thương nhớ còn gì là vui ?
Chàng nghĩ phép tôi lại hết thấy,
Bác Nam rồi cũng thấy về không.
Trong nhà lạnh ngắt như đồng,
Chàng nhìn thiếp khóc, thiếp trông chàng sầu
.....
Sống chi để bận tâm lòng,
Con thơ thất lạc, vợ chồng bỏn ba...
Bỗng có kẻ đi ra Moncay,
Về báo nhà như thấy con tôi ;
Mẹ mìn bán ở con nuôi,
Cao ông chủ một lò với người Tàu.
Tôi vội vã xuống tàu « Tây Địch »

Đem theo mình một chiếc khăn « sasu »
Bao nhiêu hy vọng chứa chao,
Thấy con còn được bình an là mừng
Thuê cái võng dưới tầng buồng mây.
Nhăm trông cho tàu chạy xa bờ.
Nhẹ nhàng trên chiếc tàu thơ,
Mây xanh nước biếc sương mờ cũ-lao.
Như chợt thấy má đào đất lạ,
Mấy anh chàng găm gạ chung quanh.
Hồng-nhan cũng giống đa-tình :
Tình riêng riêng những một mình xót xa !
Giời yên lặng tàu qua nhiều bến,
Tối Quảng-Yên sáng đến Vạn-Hoa.
Dặm trường nước thăm non xa.
Vi con nên phải xông pha tỉnh ngoài.
Nhưng đến đây ai ai cũng bảo,
Con bán về Bến-gao Hongay
Nhưng là thương trẻ thơ ngây,
Quê người đất khách chuyên tay mấy lần
Hễ còn thấy trên trần còn lối
Thì mẹ đây còn lội theo con.
Dù cho cách trở nước non
Đi cho đất hết chân mòn thì thôi.
Thân liễu yếu bên giới góc bề,
Tình mẹ con không thể ngời yên.
Hongay giải núi thiên-nhiên,
Mười ngàn phu mỏ ven miền bể Đông.
Hai giãy phố vây vòng một chợ,
Đủ hạng người thầy thợ, bán buôn.
Bến-gao qua lại luôn luôn,
Tin con biệt vắng lòng buồn rồi to.

(Xem tiếp trong 8)

CON AI

Họ bước đến cuối đoạn B. nghĩa là lúc họ chính thức lấy nhau, trộn lẫn hai linh hồn và xác thịt vào nhau. Ai tình đi đến cực điểm. Họ đã trèo lên chót đỉnh ngọn núi hạnh phúc.

— Họ cứ đứng nguyên tại đó ?

— Đứng làm sao được ! Ai có tài gì bắt thời gian ngừng cánh ! Thời gian đi, ta phải đi theo nó. Rồi với ngày tháng cái ngọn lửa nồng nàn kia phải lụi xuống hoặc vì sự quá quen nhau, hoặc do những tánh xấu của nhau, trước vẫn giấu diếm được, để cùng làm đẹp lòng nhau, chiêm lấy nhau, nay đã chiêm được rồi, đã thỏa rồi, không dụng tâm giữ gìn nữa, tính xấu lộ cả ra ngoài, làm giảm lòng kính nể nhau đi, Ai tình đã đến đoạn đó tức là rơi vào sự tầm thường rồi.

— Thôi anh Huỳnh ơi ! Em học thế đã đủ ! Ai tình là mù

mịt. Em muốn nhắm mắt chứ em không muốn mở. Anh đừng dạy em nữa ! Em lo lắm ! Em xin lỗi anh, lúc nãy em gay gắt với anh là do lòng em yêu anh đó anh à !

— Anh có trách em đâu, anh chỉ muốn tỏ cho em biết trước những đoạn đường mà chúng mình sẽ phải đi.

— Phải đi. Đã đành, nhưng em không tin rằng chúng mình đi con đường ấy ! Chúng mình khác, người ta khác. Và lại em không muốn biết trước tình duyên của em ! Đối với đời em, em cũng thế ! Anh tưởng còn cái gì vô vị hơn là có người tả cảnh quá rõ một đoạn đường mình sắp đi không ? Đến lúc nhìn cảnh tận mắt ta sẽ mất thú. Đâu còn những sự bất ngờ, những cái ngạc nhiên. Từ xưa em rất phản đối khoa bói toán. Nếu có người nào giỏi bói như Khương-Thượng đời xưa đến coi vận mệnh cho em, em cũng đuổi hẳn ra khỏi cửa ngay tức khắc ! Cho em biết trước đời em có khác nào bắt

em chết. Cũng như em sắp đi thi bây giờ, có ông thần nào hiện ra bảo em : « May sẽ đỗ, số trời định thế » thì lúc làm bài em còn có hứng thú gì nữa. Đâu còn sự gắng sức.

— À, lại nói đến đi thi ! Em phải ráng cho đỗ nhé.

— Thế ngộ em dăm « vô chuối »

— Thì anh buồn lắm.

— Anh cũng quý mảnh bằng thế kia à !

— Không, anh muốn em đỗ để ba em mừng và nhất là anh khỏi phụ lời ủy thác,

— Đã thế em càng muốn trượt, để anh mang tiếng. Ba em có tội, em bảo tại ông Huỳnh đấy.

— Tại anh ?

— Chứ không ư ? Anh kèm em học gì mà chẳng được chữ nào vào bụng. Hễ chủ nhật học trò ra với thầy là thấy cứ hôn tròn.

Huỳnh tát yêu Ngọc :

— Được, đã thế, ba năm không thèm hôn, cho bết.

(Còn nữa)

PHÒNG TÍCH

CON
CHIM



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì ợ, (ợ hơi hoặc ợ chua) Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi một, buồn bã chân tay, bị lâu năm, sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu ngay.

Liều một bận uống 0\$25.

Liều hai bận uống 0\$45

VU DINH TAN

Ấn từ Kim t tôn năm 1926

178 bis Lachtray, Hải-phong

Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi

An-Hà 13 Hàng-Mã (Cuirve) Hanoi

Đại lý phát hành khắp Đông-

duong, Nam-Tân 100 phố Bonnal

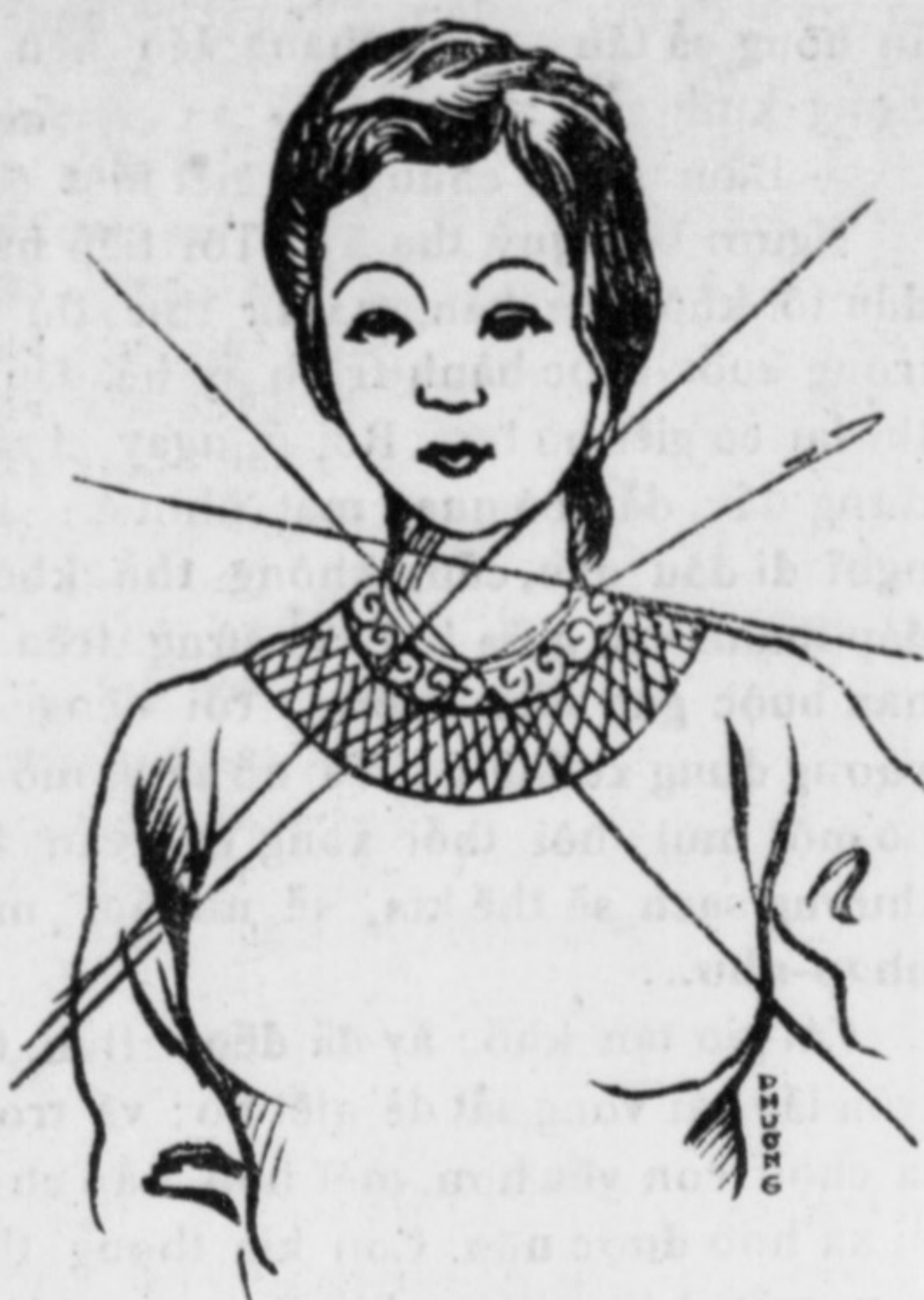
Hải-phong. Có hình 190 đại lý

khắp Hanoi và khắp các tỉnh

Trung, Nam Bắc-kỳ, Cao-mên và

Cao có treo cái biển trên.

TRANG NHÀ



«Một» cái vòng tròn

Các bạn có nhận thấy rằng y-phục chúng ta đang có chiều quay về cái «một» cổ thời? Về hàng, những thứ the, lĩnh, lụa, vân vân đã thay thế nhiều những hàng hombay, và lối may cách cắt cũng dần dặt lại. Họa hoàn hảo ta mới còn gặp những chiếc áo (ô) bách bề, bách bao, vai bông, h-y ngực, lưng, tở những đường đan hổ da thịt. Mà những người còn mặc những kiểu áo cần kỳ ấy, chẳng còn được phục là «tân thời». Trái lại họ khiến ta ngỡ vực cái khiến thâm mỹ, và cái khiến «sành mặc» của họ. Họ thật lùi lại thành những kẻ hậu tiến trong sự theo mốt, thành kẻ quê mùa, rởm cũng nên!

Chẳng thế, mùa nực năm nay trong các hiệu may, tôi đã thấy nhiều bạn gái một bồi cũng đua đòi, phải có lấy ít nhất một vài chiếc áo kiểu, đem những chiếc áo kiểu ấy đến sửa sang lại, thay cổ, tay vai cho chiếc áo thanh dặt dặt. Thậm chí đến cái lối «bóc-dê» những đường viền áo cũng mất hẳn rồi. Cả bù với lúc một áo kiểu của họa sĩ này họa sĩ nọ thịnh hành, từ cái áo vải nâu của bác hàng rau cũng viền bóc-dê.

Bỏ lối «viền bóc-dê» đi, thoát đầu là người ta nhận thấy rằng nó hay làm quần

gấu và rần rần không được phẳng phiu như cái lối viền năm tà cũ của mình. Nhưng cái sự nhận ra ấy đã tiềm tàng cái ý chán lối viền «bóc-dê» rồi! Nếu bạn còn bỏ luôn cả lối may thân áo liền, không có sống, để may lại lối áo có nổi sống vì theo ý các bạn ấy thì chiếc áo có sống trông sưng sề, và ôm tròn lấy người hơn, không hề bẻ như chiếc áo không có sống. Mà quả thế thật.

Một khuy tân thời cũng mất luôn với một viền «bóc-dê». Nó mất đi thật chẳng đáng tiếc. Cái gì luôn đã đem một hàng khuy, vai một hàng khuy. Trông cái áo chỉ thấy khuy l. khuy áo mau bại mau rách ở những chỗ đem cài khuy. Bây giờ người ta chỉ cài khuy bấm trơn Song cài khuy bấm cũng bại áo lấm lại hay tuột khi khuy đã hơi cũ. Có lẽ rồi đây những khuy đồng chính hiệu «Sài-gon», những khuy ngọc thạch, mã nào nọ nhỏ xinh xinh lại được đặc dụng!

Về lối mặc áo ta đã gặp nhau nhan nhản những cặp áo đôi trong mấy bôm dục trời.

Thành thử, cái mốt y phục đi theo một vòng tròn và bây giờ nó đã trở lại với vài sự sửa đổi thích hợp đến các khúc mà năm bảy năm trước nó đã đi qua, cứ thế này tôi dám ngó rồi cái khăn, cái đuôi gà lại xuất hiện trên đầu chị em mất!

CÓ THÚY

Nói về chữ quốc ngữ

(Tiếp theo trang nhất)

Chính cổ Đắc Lộ cũng nhận thế trong bài tiểu dẫn ở đầu sách tự điển. Cổ nói rằng sách ấy là làm theo hai quyển tự điển của hai ông cổ Bồ đào một quyển tiếng Nam dịch ra tiếng Bồ-đào của cổ Gaspar de Amurel một quyển tiếng Bồ đào dịch ra tiếng Nam của cổ Antoine Barbosa. Ông Maybon một giáo sư pháp chuyên khảo về lịch sử nước ta có làm ra quyển Histoire moderne du pays d'Annam và ông cổ Cordiere là người thâm hiểu về cổ rẻ tiếng Nam nhận rằng chữ quốc ngữ là của chung của các cổ đời bấy giờ làm ra (lẽ tất nhiên là có cả các giáo sĩ người Nam tham dự, nhưng sách tự-diễn in bằng chữ quốc ngữ trước nhất là của cổ Đắc Lộ và chữ quốc ngữ hiện hành như bây giờ chính là của đức cha Bách Đa Lộc sửa lại.

Cho nên bây giờ ta kỷ công cổ Đắc Lộ đây là kỷ công tất cả mọi người đã có công trong việc đặt ra và sửa chữa chữ quốc ngữ vậy.

Luôn thế ta chớ nên quên rằng trước thời cổ Đắc Lộ các bậc tiền nhân của ta cũng đã nghĩ đến sự phát minh ra một thứ chữ đặc biệt cho nước mình rồi. Ấy là Hàn Thuyên ở đời nhà Trần đã tựa theo chữ Tàu, ghép lại, nhó nháy cho nánh vào tiếng ta để biên chép thành ra thứ chữ nôm vậy. Ở dĩ còn phải đeo đẳng không rời được cái khu xác chữ Tàu cũng vì một lẽ rất dễ hiểu là thời ấy nước ta về ngoại giao mới chỉ biết có một nước Tàu mà thôi, chỉ biết có một thứ chữ của họ. Mà chữ Tàu, ta đã biết, là một thứ chữ tượng hình trông vật mà đặt chữ rất là hẹp hòi thiếu thốn.

Bởi vậy chữ nôm Tàu tàn

ngay với cái thời nho học tàn ở nước mình.

Giờ đã có một thứ chữ tiện lợi và dễ dàng, bốn phận của chúng ta là mong mỗi làm sao cho nó được truyền bá ra khắp quốc dân: đó là một cách trả ơn xứng đáng hơn cả, những người đã vì ta tìm ra một thứ quốc ngữ.

Dưới đây chúng tôi phụ thêm một bản chữ quốc ngữ cổ, lúc mới phôi-thai để các bạn sánh với thứ chữ quốc ngữ hiện hành.

Trang sách quốc ngữ cổ này trích trong một cuốn sách cổ Đắc-Lô in hồi bấy giờ. Ta nhận thấy rằng chữ quốc ngữ cổ không có dấu ◡ không có vần vi va và vần tr. Chúng tôi chuyển những chữ cổ thời ấy sang chữ bây giờ trong dấu ngoặc để các bạn dễ hiểu: Ngay thứ nhất (nhứt)

Có kẻ thì nói rằng, bí (vi) hàng ta chẳng thờ bời (trời) mà bời lầy (lầy) sấm sét đánh ta hàu làm sao cho khởi?

Ấy là lo quẻ (quấy: trái, sai lầm) nào bời có đánh được ai đâu? Có một đức chúa bời đánh được mà chớ (mà thôi) Cù (cũng) có kẻ nói rằng sú (súng) hán (bắn) phá thành sào le (song le) sừ tự nhiên chẳng có phá được gì: dàu mà (dầu mà) ai nầm (nằm) ở khâu sù thì một đời cù (cũng) chẳng có phải nao: có người tra (tra) dạn, tra (tra) thuộc bào (vào) mà lầy (lầy) dừ bán thì mới chết mà chớ. Người ta lạy bời, kính bời bời đây mà ra quẻ (quấy) quá bại (bây). Vì chưng tiếu (?) chữ ngỏ (nho) có chữ thiên là bời giải thì có hai chữ một là chữ nhit hai là chữ đại.

Ái hay đọc những sách kinh bốn trong đạo thiên chúa bây giờ còn thấy qua mấy trăm năm rồi mà vẫn còn phảng phất cái giọng văn ở thời quốc ngữ cổ, và còn dùng chữ quốc ngữ cổ chẳng hạn đức chúa bời, mà chớ, đi gì v.v Đ. B.

Thịt tu'oi

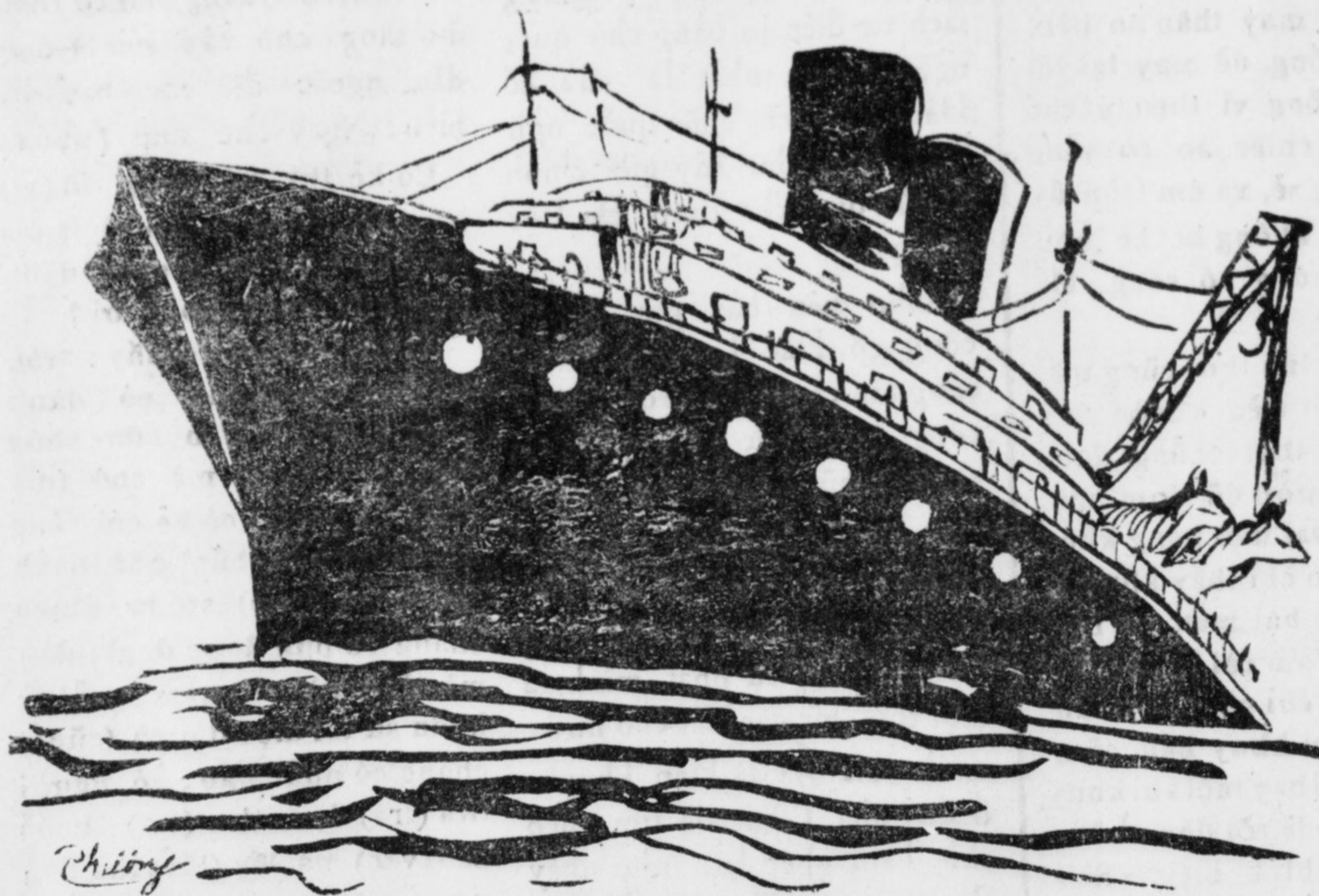
Nguyễn-ngọc-Kha

Một buổi chiều âm đạm giữa bể Ấn-độ dương, gió nhẹ nhàng rền rĩ.

Chỉ còn lại hai con bò trong số mười hai con mà chúng tôi đã mua ở Tân-gia-Ba để ăn đường, chúng tôi đã phải mua ăn vì biết trước cuộc hành trình sẽ kéo dài vì đi ngược gió mùa.

Chỉ còn hai con bò đã gầy rạc, khốn nạn, da mình hầu như bị mòn cũ trên những gò bươu đầu xương. Đã từ bao nhiêu ngày chúng đi với chúng tôi như thế, quay lưng lại cái bãi cỏ xanh rì kia, cái bãi cỏ mà không bao giờ nó còn được người ta mang lại nữa. Thực là những con vật bị tội tù không còn được kể là sống, nhưng trước khi chết, chúng còn phải giằng gai chịu đựng bao nhiêu cực hình trong rét mướt, vật vã, ướt át và hãi-hùng.

Buổi chiều mà tôi nói đây là một chiều buồn lạ. Trên mặt bể, những chiều như thế đến luôn, khi vài giải mây tang giăng mắc ở chân trời, ánh sáng lụi xuống để hơi gió và đêm tối dần dần dâng lên. Ở giữa chốn mênh mông bát ngát ấy lòng người ta thường se lại trong những



cảm tưởng nặng nề mà ở trên đất, dù dưới một hoàng hôn buồn thảm đến đâu cũng không thể có. Mà hai con bò khốn khổ kia, những con vật chỉ quen ở những bãi cỏ đồng hoang, không có một tí hy vọng gì, còn đơn lạnh gấp ngàn lần chúng tôi ở giữa bể vô biên này. Mặc dầu trí óc ngu độn, hẳn chúng cũng cảm thấy lơ mơ cái chết sắp tới dưới cảnh tượng đáng sợ kia!

Chúng nhai lại cỏ chậm chạp uể oải như người ốm, cặp mắt lơ-đờ ốm yếu dăm dăm nhìn khoảng bể xa thê thảm. Con này đến con khác, các bạn chúng đã lần lần bị xả trên tấm ván nọ, ngay cạnh chúng. Đến gần hai tuần lễ rồi, vì chỉ còn hai con, chúng dựa vào quày tàu, cọ sừng vào nhau một cách thân mến...

Nhưng kia, người bếp tàu — tôi chỉ người trông nóm ăn uống cả tàu — lên thang đến bên tôi, nói bằng một giọng kính cần:

— Bầm quan chúng tôi giết một con bò.

Người bếp quý tha ấy! Tôi tiếp hân rất bất nhả mặc dầu lỗi không ở hân, mà sự thực thì tôi rất không may, trong suốt cuộc hành trình ấy hề đến phiên tôi chủ tàu thì lại có giết bò!... Rồi ở ngay dưới bao lơn chỗ tôi đứng đấy, đầu có quay mặt nhìn ra khoảng rộng để tri nghĩ đi đâu đâu, cũng không thể không nghe tiếng búa đập mạnh vào giữa hai cái sừng, trên trán con vật khóa nạn buộc gục đầu xuống, rồi tiếng con vật ngã, tiếng xương đung xuống gỗ. Và nó sẽ bị mổ bị xẻ, trong bụng nó một mùi hôi thối xông ra; ván lát boong tàu thời thường sạch sẽ thế kia, sẽ nhuộm máu, đầy những vật nhớp-nhơ...

Cái giờ tàn khốc ấy đã đến. Bọn thủy thủ đứng vây tròn lấy cái vòng sắt để giết bò; và trong hai con, người ta chọn con yếu hơn, mệt hơn, sắp chết không thể mang đi xa hơn được nữa. Con kia thông thả quay đầu, bằng con mắt chán ngán, nhìn theo người ta giết bạn nó đến cái chỗ mà trước kia những bạn cũ nó đã ngã khuyu xuống. Nó hiểu. Rồi hình như có một cái gì chưa xót thoáng qua óc, nó rống lên một tiếng kêu thảm thiết... Ôi! tiếng rống của con bò ấy, cái tiếng khủng khiếp làm tôi sợ hãi như không bao giờ, làm tôi như thấy một thứ gì bí mật chưa từng nghe. Cái tiếng như có lời oán trách ở trong, oán trách chúng tôi, oán trách loài người, rồi như vẫn giữ một lòng yên phận cực nhọc. Tôi không biết rằng nó có cảm thấy tiếng nó kêu vô ích quả, không ai thêm nghe nhưng hẳn nó biết rằng nó quanh quẽ cô độc rồi, nó có ý muốn nói:

— Phải! cái giờ cuối cùng không thể tránh được đã đến với bạn tôi người bạn đã cùng tôi đi từ cái xứ xở xa xăm kia nơi mà người ta chỉ đi trên áng cỏ. Và chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt tôi! Ở đời này chẳng có một kẻ thương tôi, cũng như bây giờ, nào có ai thương bạn tôi?

Chao ôi! có tôi, tôi thương nó lắm! Tôi có một lòng thương đến điên cuồng lúc ấy, và nhảy một cái tôi có thể đến nâng cái đầu mệt ốm yếu của nó

lên ghì vào sát ngực bởi vì đấy là một cái hình thức tự nhiên để tỏ lòng thương yêu tha thiết, che chở cho những kẻ khốn cùng đau đớn và sắp chết.

Nhưng sự thực, chẳng ai cứu giúp nó, đến ngay tôi cảm thương cảnh huống nguy ngập của nó như vậy, mà tôi cũng thân nhiên đứng lặng, quay nhìn ra nơi khác... Vì sự tuyệt vọng của một con vật, phải không các bạn, người ta không thể quay hướng tàu, cấm hàng ba trăm người ăn bữa thịt tươi. Người ta sẽ điên thật, nếu chỉ một phút ngừng trong ý nghĩ điên cuồng ấy!

Nhưng, một người thủy thủ, ý chừng chính hân cũng rất lẻ loi quanh quẽ ở đời, không bao giờ được hưởng một lòng thương mến, nghe rõ tiếng gọi của con bò, nghe

Mộng Cũ

Tặng các bạn cũ ở Sông Hương

Mười mấy thu về héo tuổi mơ,
Hoa bay đường cũ : bóng ơ-thờ !
Mây trôi đầu Ngự làn vờ vờ.
Nước cuộn lòng Hương, sóng lững lờ.
Cuộc thế tàn rơi bao cánh mộng
Tâm linh ngưng lại mấy giòng thơ.
Đi tìm hư-ảnh bên sông ấy.
Nước lạnh, cây rung, bóng nguyệt mờ.

Bà MỘNGSƠN

Say

Giấc càn duyên thơ quá chán rồi,
Men nồng thấm đượm khắp hồn tôi,
Vui không có bạn, sầu không có,
Nằm giữa giòng trăng, khóc giữa trời.
Đầu ngả cành sanh : vai vũ trụ.
Tay ôm hương sắc : những mùa tươi.
Quên nghe thời khắc, quên năm tháng.
Say uống hương hoa giữa tuổi đời.

Bà VÂN ĐÀI

đến tận thâm tâm nó như
tôi. Hấn lại gần con vật và
dịu dàng đưa tay xoa trên
mõm nó.

Nếu hấn đã nghĩ được, hấn
có thể bảo trước con bò :

— Chúng nó cũng sẽ chết
hết, những kẻ sắp ăn thịt
mi ngày mai. Tất cả từ
những thằng khỏe mạnh đến
thằng trẻ trung, mà có lẽ
chúng chết còn kinh khủng
và đau đớn bằng mấy mi và biết đâu chúng lại chả ao
ước một nhát búa vào giữa đỉnh trán ư ?

Con vật cảm ơn sự ve vuốt bằng cái nhìn hiền từ và
lưỡi liếm tay người thủy thủ. Nhưng mà chỉ có thể thôi ;
cái trí thông minh vụt ở trong sọ nó tắt rồi. Ở giữa
khoảng rộng mông mênh trên chiếc tàu chở nó, dưới mưa
sóng trong một hoàng hôn âm đạm, bên cạnh thân mình
bạn nó chỉ còn là một mớ thịt móc treo, nó lại thông thả
nhai. Con bò khổ sở ấy, trí thông minh ngăn ngui của nó
không đi xa nữa, nó không nghĩ gì và cũng chẳng còn
nhớ gì...

Dịch Pierre Loti

(Le livre de la Pitié et de la Mort)

NGUYỄN-NGOC-KHA



TRẢ LỜI ĐẸP

CÔ XÊ. — Khi tóc cô đã
ông ả và có thể uốn cong
tự nhiên thì cô chỉ nên đi
hiệu làm mise en plis thời
chờ không nên làm ondula-
tion au fer như thế. Bây
giờ tóc khô đi và xơ xác là
lẽ tất nhiên bởi bị hơi điện
máy làm rất tóc, giờ cô nên
bỏ hẳn lối ondulation au fer
và nên mua dầu hạnh-nhân
(khô có lăm) hoặc dầu dừa
mà bôi tóc luôn luôn nên
bôi sát cả vào da đầu nữa.
Lần lần tóc sẽ trở lại mềm
mại.

CÔ BUI THỊ VINH. — Tôi
rất phản đối cái lối cô dâu
Việt-Nam mà lại đeo chàng
mạng trắng giải lê thê như
cô dâu đầm..

Theo tôi cô dâu về mùa
nực này chỉ nên mặc hàng
sa hồng, trong lót hàng sa
hay the màu trứng sáo. Nếu
không, mua thứ sa trắng
(voile crêpe) mà nhuộm.
Hoặc ở hiệu bombay có
nhiều thứ hàng crêpe goer-
gette hoa to sắc sỡ (tuy thế
rất nhả) có thể dùng làm áo
cưới cô dâu được. Đã theo
y phục ta thì chớ nên đeo
« găng » làm gì.

BÀ PHÚC-LÂM. — Những
cuộc hội họp long trọng và
có tính cách chính thức bà
hãy nên đeo kim tiền : ở
một đám cưới bà chẳng nên
đeo sợ mang tiếng phò
trương chẳng. Ở người đàn
bà quý nhất là sự nhún nhún.
Đã đứng tuổi đi dự đám
cưới về mùa nực này chỉ
mặc áo sa đen trong lót the

trứng sáo là lịch sự và nhún
nhún hơn cả.

CÔ TÂN (Hanoi) — Cô
nên thoa kem rồi hãy đánh
phấn mới khỏi hại da, Kem
có công dụng che chở cho
da khỏi bị tiếp xúc ngay với
những bụi bẩn và thời tiết
nóng lạnh bên ngoài. Nhưng
mùa nực này cô không nên
dùng kem sợ hấp nóng quá
hại cho da mặt, da nhờn
càng nên kiêng. Cô nên mua
một thứ lait de beauté mà
bôi thay cho kem. Phấn
nào nhỏ thì tốt. Chắc chắn
là cứ nên mua những mỹ
phẩm danh tiếng sẵn như
Klytia, Coty, Tho Radia v. v.
mà dùng.

CÔ VIỆT HƯNG. — Cô
không nên ngày nào cũng
rửa mặt với eau oxygénée,
vì da sẽ khô đi. Lâu lâu hãy
rửa một lần. Chứa chắm
hương và trứng cá đã chỉ
nhiều lần trong báo.

Mùa Hè

Sắp Tới

Muốn có một đôi giày
vừa ý, nhẹ nhàng,
mát mẻ, xin mời quý
bà, quý cô, lại nhà

QUÊ - HIÊN

36, Phố Hàng-Bồ, Hanoi
CHUYÊN MÓN ĐÓNG GIÀY
PHỤ NỮ ĐÃ NỔI TIẾNG

Kết quả cuộc thi Tam-Lý



(Tiếp theo trang 4)

Ra cả núi Bêi-thơ chẳng thấy,
Vào Hà-tu cũng vậy mà thôi.
Núi Trọc Cầm-phá lên rồi,
Cửa-ông đền Tả-vương đã ngồi nghỉ chân.
Mông-Dương cũng ở gần nơi đó,
Đi đã cùng nào có gì đâu?
Đương khi một mối buồn rầu,
Gặp người đưa một miếng trầu cau tươi,
Bạn đi đường họ mời là quý,
Bụng dạ nào còn nghĩ sâu nông.
Miếng vôi ăn thấy nồng nồng,
Miếng cau với miếng trầu không ngọt bùi.
Tôi cảm thấy vui vui câu chuyện,
Theo người mời xuống đến thuyền nan.
Bấy giờ tôi đã mê man,
Tâm-thần lảo lộn trong ngàn vì sao.
Khi thấy tỉnh trong sào cướp bề,
Khô như tôi đến thế thì thôi.
Cũng là một kiếp con người,
Sao nơi may mắn sao nơi nhớ nhàng?
Nào có phải kém hăng học thục,
Hay là thua những bậc mẹ hiền?
Cũng tài, cũng sắc, cũng duyên,
Sao giới bất khách thuyền-quyển đọa đầy?
Ơn dưỡng-dục nhớ thầy nhớ mẹ,
Nghĩa phu-thê đau sè lòng son.
Giới ơi đỡ lấy linh-hồn,
Một người thiếu phụ tuổi còn xuân xanh.
Khăn san đã in thành ngấn cỏ.
Chết hơn là sống chỗ hồi tanh.
Cướp dáu đến bất thành linh,
Liều-lở mấy tiếng như hình gọi quân.
Chúng tôi giữ bất phân nhật-dạ,
Một thân bèn tằm tã hạt châu.
Chết nào đã dễ gì đâu?
Đời còn lắm nỗi thâm sâu đắng cay.
Ngồi nhớ lại những ngày còn bé,

Sống trong thời cha mẹ yêu thương.
Tôi khi đi đến học-đường.
Văn bài xem đã khác thường người ta
Thầy cô bảo: con nhà khí-khái.
Chỉ em đều trọng đãi quý yêu.
Giấy thi thân gái mỹ-miền.
Bong hoa chớm nở đã nhiều yến oanh.
Mười tám tuổi đã thành đôi bạn.
Một gia đình tưởng chán người mong.
Nào ngờ số phận long đong.
Nát gan đứt ruột đau lòng tủi thân.
Quá tin đời xa chân lữ bước,
Bị giam cầm tình được nửa năm.
Ngày ngày cặp mắt đêm đêm,
Giới cao bề rộng xa xăm có gì?
Chỉ tiếng sóng rầm rì ngoài bể,
Tháng ngày qua thân thể lênh-đênh.
Một hém vì chuyện bất bình.
Đánh nhau lũ cướp bỏ mình trong hang
Tôi được dịp vội vàng chạy trốn,
Non nửa ngày gặp bọn thuyền câu:
« Các ông làm phúc mau mau,
« Cứu tôi bị lũ cướp tầu bắt đây. »
Thuyền tể độ thoát ngay tổ cướp,
Lòng tôi đầy những lớp mừng vui.
Rồi đây sống lại cuộc đời,
Bấy lâu lại gặp những người ngày xưa.
Giờ ấy chắc là giờ vui vẻ,
Bỏ khi trong hang bề bớ-vơ.
Haiphong khi bước lên bờ,
Trình nhà chức-trách giấy tờ giờ giang.
Chàng dẫu đã ôm choàng lấy thiếp,
Nào ngờ dẫu còn kiếp này chẳng?
Vợ chồng mừng tủi nói năng.
Xa nhau mấy tháng xero bằng ngàn năm.
Nhưng bỗng thấy chàng chăm chú nghĩ
Như có điều khác ý sẩy ra.
Má hồng nay đã phôi-pha,
Có thai với cướp hơn ba tháng giới.
Quân khốn nạn hiếp người lấy của,
Gieo mối tình bao thừa đốn đau.
Chàng nghe thiếp nói buồn rầu,
Ngày nay muôn khổ nghìn sầu mình ơi!
Chỉ đáng trách-sao giới độc-ác,
« Xếp cảnh đời đơn bạc khát khe.
« Trong lòng anh thật không hề
« Ghen tuông, nhưng thấy tằm gê thế nào!
« Thôi mình ạ, dẫu sao cũng vậy,
« Đợi ta gần lại thấy xa nhau.

« Gần nhau thêm tủi thêm sầu,
« Phụ nhau thôi để kiếp sau trùng-phùng »
— « Chàng bất định lạnh lùng với thiếp.
« Thiếp xin vâng Ai ép được lòng?
« Hồ sinh phận gái chữ tòng,
Thiếp còn qua lại ở trong nhà này.
« Tình đã hết nhưng nay còn nghĩa.
« Chàng nữ nào độc địa từ nào.
« Nặng nhời thế hải minh san,
« Nặng mưa còn đoá hoa tên là đây.
Đời đã hưởng những ngày sinh đẹp,
Thì mưa đơn gió kép đứng sao.
Hay chàng lại nghĩ thế nào,
Rất tình không muốn ra vào thấy nhau.
Thì thiếp chịu ngậm sâu nuốt lửa,
Trên đường đời tìm lối tu thân. »
Hỡi ai trong đám hồng-quân,
Tiếng oan chớ đừng phỉ phàn trần thế nào?
Ý đã định làm cao tự-tử,
Nhưng chết narg liếng giữ vào mình,
Sống cho chồng thấu tâm tình,
Sống cho hai chữ « kiên trinh » rõ ràng.
Chàng không biết rồi chàng sẽ biết!
Còn oan tình thì chết làm sao?
Lại nghe thiên hạ thì thào:
Coi như một rọt máu đào bỏ rơi.
Đã thù ghét con người cướp ấy,
Thì dứa con mang lấy làm chi?
Thua rằng: có có tội gì?
Giết không một mạng lỗi thì tại ai?
Tôi phải chịu vì đời là vậy,
Khô hạnh trường lọc lấy người gan.
Mong cho sinh nở bình an,
Nỗi phiền rồi có thời gian xóa mờ.
Con kẻ cướp Bà Sở giấy bảo,
Mai sau còn vô đạo thì thôi.
Đến đây hôn phận xong rồi,
Con người thì lại giả người trông nom.
Rũ sạch nợ sáng hôm cửa phật,
Đời náu sống què khắt Trần-gian,
Câu kinh tiếng nổ bên ngàn,
Hễ xa tục-lụy thì tan lòng sầu

Madame TRỊNH PHONG
(Haiphong)

NGÀY CHỦ - NHẬT
Các nữ-học-sinh
đều dùng

CỦU LONG HOÀN

để lấy
sức-khỏe học bài
tuần tới.

1 VIÊN
CỦU LONG HOÀN
BẢNG 10 THANG THUỐC BỔ

Tổng phát hành Bắc-Kỳ
Lêo, Bắc-Trung-Kỳ
Etablissements
VẠN - HÓA
8, Hàng-Ngang, Hà-Nội.

Có bán thuốc Vạn-Bảo
danh tiếng chữa bệnh
liệt-dương. Dùng 1 hộp
đều sẽ thấy sống dậy
tâm tình xuân ở những
người bất lực. Thứ
cho đàn ông, đàn bà
khác nhau



ĐÁNH BÀI GIỜ

PHÓNG - SỰ

của

CÔ TRINH

(Tiếp theo)

Biết làm trò quỷ thuật, các cụ lại có tài biến hóa nữa mới gồm.

— Sao? Biến hóa à! Khiếp nhỉ!

Thằng hầu nước vênh vênh cái mặt có vẻ tự phụ giống dặc tiếp:

— Tao tuy đứng xa nhưng vẫn liếc nhìn bài cụ cho buồn, chứ chúng mày tính cứ đứng khoanh tay như phỗng đá thì ai chịu được. Hôm ấy tao nhìn bài cụ tẽn phỏ, rõ ràng tao thấy cụ có quân « chi chi » và bài nát như tương thẽ mà loay hoay ván ấy cụ ù « bạch định » mới tài!

Chỉ dùm cho những bạn trai bạn gái đã trán-nần, thất-vọng

Về tình yêu,

Về mọi việc làm ăn ở đời,

Về việc xã giao ở xã hội.

MỘT SỨC MẠNH THẦN KỲ MỘT PHƯƠNG PHÁP HIỆU NGHIỆM ĐỀ ĐẠT MỤC-ĐÍCH CỦA MÌNH VÀ LẬP LẠI CUỘC ĐỜI SÁNG-LẠN. (Không phải là tướng số cũng không đề bán một món hàng)

Xin hỏi: GIÁO-SĨ-HOÀNG
Boite Postale n° 18 à Nhatrang

— Chắc cụ có ma gà làm phép biến binh chứ gì!

Tao vẫn thường nghe người ta nói thế!

— Chỉ láo, có « ma lạnh » thì có!

— Nghĩa là ma gì?

— Thằng này dốt quá, « ma lạnh » tiếng tây là khôn ranh.

— Anh nói tiếng tây thì ai biết! Thôi xin anh, anh cứ nói « ố năm » cho con hiểu! Trước con có đi làm bồi cho ông « ách » (adjudant!) đâu mà hiểu tiếng tây! Rồi sao?

— Rồi tao suy nghĩ và thử rình xem cụ biến hóa thế nào mà tài tình thế.

— Hay là cụ dấu quân chi chi?

— Si! Mày tưởng họ không đếm bài của nhau hần! Cứ dấu đi mà chơi! Họ bắt cho thì « trơ thồ địa ».

— Vậy quân chi chi đâu mất!

— Thế mới phải rình đề hiểu phép lạ. Nhưng rồi cũng đổ qua khỏi mắt này.

Tao bắt được ngay... cũng hôm ấy. Các cụ soi com xong các cụ lại họp.

Có lẽ cụ lớn Phỏ ăn mồm tôm nên « súi quây » ghê. Bài cụ tốt hết sức, chỉ chạm thành, chạm chờ, mà không tài nào chạm được, nếu chạm quân, mình đánh ra người ta lại ù mất. Hai hội rưỡi cụ không ù, tình chừng cụ cũng mất gần « tứ bách ».

— Sao cụ không giờ phép biến binh?

— Ấy tao cũng tự hỏi câu ấy! Sau tao hiểu. Thì ra phải ù một ván mới có thể biến binh được. Hết hội thứ ba cụ ù được ván-xuông! Tò tôm nó vẫn khỉ thế, đã thua thì chỉ ù một ván tổng tiền! ù một ván đề phải góp mà! Ván sau bài cụ chỉ ăn « xuyên bí tứ » tam sách thì chạm chờ chi chi. Chả bài cụ trừ nát hai quân cầu vạ, bát sách, còn lẽ hai quân ngũ sách, tứ vắn không vào đầu! Tao thấy cụ vớt quân ngũ sách xuống chiếu, cụ đi đi y như cái lối các cụ bắt phỗng, tao thấy lạ, tao liền đề ý. Cụ được quyền bốc nọc. Tao chăm chú

nhìn cái tay dẻo đang đeo 3, 4 cái nhẫn kim cương của cụ. Một nhà đánh một quân bài, nhà dưới chưa kịp ăn hay không, cụ liền rút luôn nọc bốc.

— Ấy đề tôi ăn, cụ lớn. — nhà kia kêu lên thế:

Tưởng cụ lớn không soi, cụ Phỏ trả lời — nhưng quân bài nọc dặc hót rút ra, cụ liền đề tam xuống chiếu. Cụ đơ tay với gói thuốc lá camel ở chỗ cụ lớn Tham. Nhà kia không ăn thật, nói: « Bầm xin bốc ạ ».

— Ngũ sách. — Cụ lớn Phỏ sượng thế rồi quân ngũ sách theo tay cụ nhảy sang phía kia. Tao biết ngay là có sự. Quả vậy. Quân ngũ sách của cụ ở dưới chiếu đến lúc được mấy ngón tay đầy nhẫn kim cương đem lên thì — cha mẹ ơi — nó đã biến thành quân tam sách rồi! Thật là một trò xiếc, cái trò xiếc ấy diễn như thế này. Trong lúc bốc, cụ đã liếc thấy quân ấy là quân tam sách khi cụ đề

Xem tiếp trang 3

ĐÃ CÓ BẢN

TUỔI XANH

của Bác-sĩ Lê-hữu-Mỹ, thưởng thụ Bội-Tinh tại Y-Khoa, Đại Học Đường Paris, nguyên phụ giáo tại trường Cao Đẳng Y-Khoa Đông Dương Tựa của các bác-sĩ Galliard và Daléas. Hiệu-trưởng và giáo sư thực-sỹ tại trường Cao-đẳng Y-học, và Báo-chế Đông-dương.

TUỔI XANH là một cuốn sách khoa-học nói về việc chăn nuôi trẻ con từ lúc mới lọt lòng cho tới khi khôn lớn. — Giấy cách cho ăn, uống, tắm rửa, may mặc. — Giấy cách phòng ngừa bệnh tật. — Chỉ dẫn thuốc thang những khi đau yếu. Không cứ giàu nghèo, ai cũng theo được.

TUỔI XANH sẽ trừ kiệt hết nạn « Đẻ sinh thiếu dưỡng ». Muốn dễ nuôi con, muốn có những đàn trẻ xinh tươi như con Tây, con Nhật Bản. Muốn cái tạo giống nòi, cần phải đọc

TUỔI XANH

200 trang. In đẹp. Giá 1\$00

EDITION

Lê - Cường — Hanoi

DANH BAI GIO'

(Tiếp theo trang 9)

nó xuống chiếu cụ có ý xếp nó gần quân ngũ sách của cụ. Cụ dùng tâm « cháo », cụ giả vờ (giả dờ) vươn mình lấy gói thuốc hút, một tay lấy thuốc một tay được cái thân vạm vỡ của cụ che khuất, nhanh như chớp, cháo luôn bài, thành ra quân ngũ sách là quân bài của nọc, quân tam sách là quân của cụ.

Cụ « cháo » xong tao trông cụ cảm động quá, tay cụ hơi run run. Chẳng hiểu cụ mừng sắp được chờ chi chi hay cụ mừng vừa thoát một việc nguy hiểm.

— Ván ấy cụ có ù không?

— Cụ chạm được ngay.

— Có chi chi ở nọc không?

— Thì thông thả cho tao nói, làm gì mà dỗi lên thế... Chạm rồi cụ có vẻ sốt ruột chỉ làm lăm bặc. Cụ « tấu » đề làng bặc thì khéo tuyệt: « Thôi bặc nhè, còn có mấy quân nữa thôi, bặc cho hòa! »

— Mấy quân? — một nhà hời thế:

— Dăm sáu quân.

Chính ra còn đến bảy quân. Cụ nói dỗi cho xuôi truyện.

Cụ lớn Tham thấy cụ lớn Phó dục bặc đã hơi nghi, hỏi nửa nạc nửa mỡ:

— Hay cụ lớn lại chờ chi chi đấy! Dục bặc mãi.

— Chi chi vút đi! — Cụ lớn Phó trả lời.

Lay chúa! Cụ lớn Phó trong ván bài ấy đã phạm hai lần vào điều cấm rồi.

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

XÔ XÔ
ĐÔNG - DƯƠNG

1400 MỘT SỐ

Khi bài còn hai quân thì hết, tao nhìn về mặt cụ mà buồn. Bài cụ đề xuống chiếu, đầu ngheo đi, mặt cụ xa xăm quá.

— Thôi còn hai quân, xin bốc ạ. Bốc đề đến lượt tôi được « đầu gà ». — Cụ lớn Chánh ngồi dưới tay cụ lớn Phó nói thế.

Cụ Phó thò tay bốc cho cửa mình:

— Chi chi!

— Chi chi!

Hai tiếng reo chau rứt, bốn bàn tay đã vờ lấy. Tội nghiệp quân bài. Những ngón tay đụng vào nhau, những chiếc nhẫn chạm vào nhau. Thì ra cụ lớn chánh cũng chờ chi chi. Nhưng chi chi ở cửa cụ lớn Phó. Mặt hai cụ lớn thoát đầu hơi tái tái vì hai cụ cùng mừng. Nhưng cụ Phó ù tay trên, sướng: « Thông chi chi tôm ». Kêu xong bốn tiếng

Tại sao

có su' phu bạc

(Tiếp theo trang 1)

ngay những người lương thiện, cũng kém lòng liêm sỉ, nhẹ dạ và không có tâm đức: luyện ái một cách dễ dàng những người đàn ông, có vợ, không cần rằng mình rẽ duyên, làm đau khổ một người đàn bà khác, hoặc không cần biết rằng khi người ta có vợ rồi thì liệu có thể xum họp được với mình không? Chỉ biết yêu là yêu, thỏa cái lòng yêu của mình trong lúc say mê thôi. Vì phỏng những người đàn bà ấy kỹ càng khó khăn hơn một chút, có liêm sỉ hơn một chút, tất một số người

ấy với một giọng run run và giọng giặc, sắc hồng lại hiện ra hai má cụ lớn Phó. Còn một cụ lớn Chánh đã đành là phải giữ về tại tái một lúc lâu. Chẳng hiểu vì tức hay vì hột ắt! Đã thế cụ lớn Phó lại đưa ra một câu:

— Cụ lớn Chánh cũng chờ chi chi à! Thật là may cho tôi quá, giá bốc ở cửa cụ lớn thì thật đen tối... Thôi bà chị ù nhiều đề cho em một ván cho vui!

Rồi từ đó trở đi, phải biết với cụ lớn Phó. Thông hoài thông hủy. Chả lợi mà.

— Chắc kéo lại chỗ thua?

— Lại còn được thêm gần hai trăm là khác! Cả làng khen thần tài cụ lớn Phó vượng. Tao, tao chỉ khen những ngón tay đeo nhẫn kim cương của cụ lớn rẻo! nếu không rẻo thì quân ngũ sách biến sao thành tam sách đề ù được tay trên chi chi cụ lớn Chánh?

(Còn nữa)

cái chủ nghĩa xã-hội việc rằng mãi đắm chỉ là một kết quả tất nhiên của vấn đề kinh tế, chỉ nêu ra cái bề đáng thương của hàng gái giang hồ mà làm giảm bớt cái bề đáng khinh bỉ của chúng. Thành thử đàn ông bây giờ không thấy rõ rệt sự cách biệt giữa vợ họ, một người đàn bà đứng đắn, với hàng gái giang hồ đã làm say mê dục tình của họ. Trái lại người đàn ông xưa không bao giờ nghĩ rằng một á kỹ nữ có thể đáng cho các cụ phải phụ bạc một người vợ tao khang cả.

Đàn bà chúng ta ở cái thời đại này thực không may mắn mấy trên đường tình ái. Nhân nhân là những chuyện bạc tình phụ ước. Nhưng với cái phong trào « trở lại gia đình » đang nhóm giậy, chúng ta có hy vọng các người chồng sẽ hiểu hơn phần của họ hơn. Và rồi đến thế hệ các con trai chúng ta, là mẹ, đã từng hiểu những nỗi đau buồn và sự phụ bạc của người yêu, chúng ta sẽ dạy cho con trai chúng ta biết quý trọng người đàn bà, biết hi-sinh cái dục tình cho cái hạnh phúc của người vợ, cư xử một cách quân tử trong tình ái để các con gái chúng ta khỏi đau buồn!

THU-LINH

VỚI
20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH
20 Grand' Bouddha

(Trước vườn hoa Hàng dâu)

Tel: 1390

CHUYÊN RIÊNG

(Tiếp theo trang 2)

tôi, tôi đã vô tình không nghĩ đến. Tôi kiểm lời an ủi và ngổ ý từ nay coi cô như em gái, có vui lòng nhận lời. Nhưng tôi rất gầu tình cảm, dễ sa ngã, vậy làm sao để bảo tồn vĩnh viễn được cái tình anh em chong sạch và phải làm thế nào để cho người vợ mới cưới của tôi công nhận cái tình cao thượng ấy nhất là vợ tôi hay cả ghen.

NINH BÌNH

TRẢ LỜI. — Cái cô bạn của ông thực rắc rối, lúc người ta hỏi làm vợ đã yêu người ta thì nhận lời phứt cho rồi. Lại còn thử với thách! Lỗi hoàn toàn ở cô ta cô ta còn trách móc gì ông? Và đứng đắn ra, biết tự trọng, cô không nên trách móc ông, không nên bao giờ nhắc nhở lại đến cái tình không lời giữa nàng với ông mới phải! Tôi biết hẳn người trai gái nào ở trường



Mứt bí

1 quả bí gọt sạch vỏ bỏ ra cắt hoa, tía quả hay cắt nhỏ sợi dài tùy ý đem ngâm vào nước sôi trong một lúc độ ba giờ, xong đem luộc với phen rồi lại đồ ra phơi nắng một buổi.

hợp như ông và cô ta, thì cũng tính đến chuyện cầm sắt đổi ra cầm, kỳ song, khó lắm, thà là ông và cô ta đừng nên gặp nhau nữa. Kéo rồi đến một lúc ông sẽ chẳng ra sao cả: tình bạn với cô ta cũng đen bản, đeo một mối hận đối với cô ta, mà rồi tình vợ chồng của ông cũng mất nốt.

THU-LINH

Cần một câu bí thì 1 cân lượng đường. Cho đường vào sanh với một bát nước lã, đun sôi, lọc kỹ. Xếp bí vào sanh xếp lên nửa sanh trên, sanh để hên trên hỏa lò than tàu âm i. Luôn tay mức nước đường ở nửa xanh dưới mà tưới lên mứt. Bao giờ nước đường cạn hết, mứt khô trong lại thì được.

Muốn để dành lâu, cho bí nấu rồi sang một cái sanh khác tán đường tây rây vào đó trộn đều rồi đem phơi một lúc trước khi xếp vào lò. Nhớ khi bí được thì rắc vào đó một chút vanille.

Lê nấu với đường

600 grs lê

150 grs đường

1 quả vanille

1 phần tư lít nước lã

Gọt lê ngâm nước lã cho khỏi đen. Cắt ra từng miếng, khoét ruột và hột vứt đi. Xong rửa, bỏ lê vào soong, nấu với nước, đường, vanille. Nấu

trong 30 phút, lê vừa mềm là được. Ăn nguội.

Lê nấu với các thứ mứt

1 bánh sữa

6 quả lê

100 gr mứt các thứ quả

200 gr đường

1/2 lít nước

Cắt bánh sữa ra từng khoanh đều, ít ra là 12 khoanh nhỏ. Rắc đường lên bánh và đem bỏ lò cho bánh vàng.

Lê bỏ đôi, bỏ hột, nấu với 150 gr đường và 1/2 lít nước. Lê chín, vớt ra úp lên bánh sữa, cứ nửa quả lê úp lên một khoanh bánh — Cắt mứt các quả nhồi vào ruột quả lê trước khi úp xuống bánh — Còn một ít mứt, rắc chung quanh bánh thành vòng tròn. Tưới rượu Kirsch lên trên.

NGUYỄN-PHONG

Đàn - Bà

Đời văn minh, người văn minh, bánh phát cũng văn minh, mà nếu không có BÀ ĐÀ SƠN QUÂN VÕ Văn Văn thì cuộc đời của chị em giảm bớt phần lạc thú.

Bên từ-cung có nhiều nguyên nhân:

- 1) Kinh nguyệt bất đều.
- 2) Sinh đẻ trắc trở.
- 3) Nhiễm hơi độc máu xấu trong lúc hành kinh.

4) Bị truyền nhiễm bệnh phong-tiến làm cho từ-cung sưng, từ-cung sai, từ-cung sa, có nhánh lở, làm cho đau trắng huyết trắng ra đầm đề, khi trong khi đục như nước vo gạo, có giây có nhớt, lặn mủ, lặn máu gương mặt xanh xao, càng ngày càng gầy còm, biếng ăn ít ngủ.

Quý bà qui cô đã uống nhiều thứ thuốc rồi, mà bệnh hầy còn chờ với thất vọng, hãy hỏi những người đã dùng BÀ ĐÀ SƠN QUÂN TÂN ra sao!

Gá mỗi hộp lớn (10 gói uống 5 ngày) 1\$20.

Nhà thuốc

VO-VAN-VAN

SAIGON

Hanoi 108, phố Hàng Bông

Haiphong 62bis Cầu Đất

và khắp các tỉnh nơi nào
hiện treo



Đã nhận được mandat của quý vị dưới đây vậy xin cảm tạ

Cô Madeleine Thiệu-hương (Sâm-sơn) cô Trương-thị-yến-Ngọc (Bắc-Kạn) Bazar Trường Xuân (Phan - thiết) Docteur Mach-Dung (Tràvinh) bà Hạp (Ninh - Bình) Cô Lê-mộng-Trang (Phủ-Lý) ông Nguyễn-văn-Sanh (Bắc-liên) cô Cẩm Vân (Ninh-Hòa) bà Trịnh-Tường (Phúc-yên) Librairie Văn-Thanh (Tourane)

CÔ ĐIỆP THẢO (thanh hóa) — Không đăng được.

MỘT ĐỘC GIẢ Ở NAM-KỲ — Bạn ký tên không rõ nên không biết địa chỉ của bạn ở đâu. Hiện ở Hanoi không dân có bán trọn bộ « 3 người ngư lâm pháo thủ » cả.

ÔNG KHA. — Bài thơ ấy không đăng được.

Ô. PHẠM - HUY - CHUNG (Đồng Hới). — Cần phải sửa.

Ô. HOÀN (Yên Bái). — Đã nhận được, sẽ đăng. Tất cả các bạn ở Yên Bái mất báo kỷ vừa rồi là lỗi tại sở bưu điện. Chúng tôi đã gửi bù.

Cô Cẩm-Tú (Kỳ-Anh) hạn báo mới của cô đến 6-12-41 mới hết.

Ông Kiosque Taaah - Tao (Vinh) báo từ số một tới giờ thiếu 30 số ông có bằng lòng lấy ông cho biết sẽ cho gửi vào.

Maison Thuận Lợi (Lai-Châu) hạn báo mới của ông đến 10-11-41 mới hết.

Ông Nguyễn - khắc - Bảo (Tong) hạn mới của ông đến 28-8-41 mới hết.

Cô TUYẾT-NHUNG THÁI-BÌNH. — Đã trả lời.

Bà NGUYỄN - KIM - LOAN CAO BẮNG. — Theo rega số 2275 bà mới đóng có 2p50 tiền nửa năm. Câu hỏi thứ hai bà coi ở mục gia-chánh kỷ sau.

T. B. Đ. B.

Certificat của 25 bà
đỡ có bằng tốt nghiệp
ở hanoi, haiphong kỳ

Chúng tôi công nhận thư « RUỘU CHỒI HOA KỲ » dùng để xoa cho các bà khi sinh nở cực kỳ hay, xưa nay chưa từng có thứ dầu thứ thuốc nào sánh kịp, lại công nhận thứ PHẤN xoa rôm « CON GÀ » khi tắm xong, chấm vừa trắng mặt lại rôm khỏi ngứa lại thơm nhiều.

Chúng tôi kính nghiệm là tốt nên ký dưới này để các bà khi hăm sản dùng thử mới biết kiến hiện thực

16 BÀ Ở HANOI

Bà Lê-thị-Tiến, bà Trần-thị-Hòa, bà Nguyễn-thị-Quý, bà Nguyễn-thị-Đoan, bà Nguyễn-thị-Hội, bà Đinh-thị-Biên, bà Nguyễn-thị-Tinh, bà Đỗ-thị-Tuyết, bà Lê-thị-Tung, bà Nguyễn-thị-Tiếp, bà Đào-thị-Lâm, bà Nguyễn-thị-Hồng, bà Phạm-thị-Minh, bà Vũ-thị-Hiền, bà Trần-thị-Nhân, bà Lương-thị-Khang.

9 BÀ Ở HAIPHONG

Bà Josephine, bà Nguyễn-thị-Phượng, bà Lê-thị-Ngân, bà Louise Tân, bà Phạm-thị-Lan, bà Lâm-Huân, bà Nguyễn-thị-Thuyết, bà Vũ-thị-Oai, bà Nguyễn-thị-Thôn

ROBERT BEAU

JOAILLIER HANOI HAIPHONG

Bán và bảo lãnh đồng hồ tốt có tiếng :

ROLEX - OMÉGA - JUDEX

và các đồng-hồ chuông

LA VEDETTE

CÙNG CÁC ĐỒ TRANG SỨC

■ ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TO LỰA

Hàng vận chọn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tươc (đũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch-sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công nghệ dệt & Hà-đông đã tiến bộ đến bậc nào xin mời tới xưởng dệt

NGỌC - DUNG

Số 32, Négrier — Hà-Đông

(Trước chỗ để xe điện)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý khách muốn mua hay xem hàng. Có nhận hàng gửi đi các nơi

Ai tìm được

THUỐC HO LAO



Chích này 100 năm cụ Trình-hải Long một danh y đã tâm sới với nghề y với phương thuốc chữa ho lao, ho ra máu của cụ.

Và hiện nay cháu cụ là ông đốc học Trình-văn-Hào đem phương thuốc bí truyền ấy mà giúp đời thì cả ngàn muôn bệnh nhơn sau khi dùng thuốc được lành mạnh đều phải công nhận rằng đó là một phương thuốc bí truyền đời nay không có, vì các bệnh ho lao, ho ra máu đều nặng nhẹ dùng qua cũng lành mạnh.

Thuốc có hai thứ (5\$00 và 3\$50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

Trình-văn-Hào Directeur Ecole
Villa N° 110 Rue Vasseigne
Tânđinh Saigon

- Ai dùng bích-toong cốt sắt mà không biết sự nặng của những sắt tròn.
- Ai làm nhà mà không biết sự nặng của tôn (lôle), sắt cạnh khế (cornière) giằng thép, bù-loong, v. v...
- Ai làm đốc-công, làm thợ mà thường bị lúng túng bởi những công việc ở nhà máy, nên mua ngay quyển

KỸ NGHỆ CẨM-NANG

do Kỹ-Nghệ Tùng Thư xuất bản để làm bùa hộ thân

Mỗi quyển giá 0\$40 — Cước phí : 0\$14

Thư và Mandat :

ÔNG NGUYỄN-HỮU-THĂNG

Trưởng Kỹ-Nghệ — Hanoi

Tháng tư đông đổ

nấu chè,

Ăn tết Đoan-ngọ trở về

tháng năm

Có lẽ trong 2 tháng

này là dễ mắc bệnh

đau bụng đi rửa hơn

hết. Ta nên dùng :

TÈ-CHÚNG-THUY DAI-QUANG

là một thứ thuốc chữa bệnh đau bụng đi rửa rất hay ; chứng bệnh thiên thời dịch tả uống thuốc này công-hiệu lắm Mỗi lọ giá 0\$10. Có mua xin nhận kỹ nhãn con Bướm - Bướm chữ hiệu Đại-Quang, số 28 phố Hàng Ngang, Hanoi mới là thuốc chính hiệu.

Đã xuất bản

QUYỀN II

Hán Văn Tự Học

của NGUYỄN-VĂN-BA

Sách bán rất chạy,

cần nhiều đại lý các nơi,

hoa hồng hậu

Xin gửi cho NGUYỄN-VĂN-BA

92, GIỐC-GÁCH — YÊN-PHÚ — HANOI